

*Đồng Nai, ngày 10 tháng 7 năm 2026*

Số: 55/2026/QĐ-TA

**QUYẾT ĐỊNH**

**Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 14 – ĐỒNG NAI, TP. ĐỒNG NAI**

**Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:**

1. *Thẩm phán:* **Trần Hoài N**

2. *Thư ký phiên họp:* Ông Phùng Quyền Linh

Ngày 10 tháng 7 năm 2026, tại Tòa án nhân dân khu vực 14, tỉnh Đồng Nai tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 47A/QĐ-TA ngày 06 tháng 7 năm 2026 đối với:

Đối với: **Trần Thị Thanh T**, sinh ngày 30/01/2003

CCCD số: 091303018285; Nơi cấp: **Cục Q** về trật tự xã hội

Trình độ đào tạo: 07/12

Nghề nghiệp: Lao động tự do

Cư trú tại: **ấp Đ, xã L, tỉnh An Giang**

Chỗ ở hiện nay: Không xác định

Con ông: **Trần Thiện T1** – đã chết

Con bà: **Danh Thị K**, sinh năm: 1980

Vắng mặt tại phiên họp.

**Có sự tham gia của:**

1. *Cơ quan đề nghị:* **Công an xã L, TP ..**

*Đại diện theo ủy quyền:* Ông **Đỗ Văn S** - Cán bộ công an xã Lộc Hưng

2. *Đại diện Viện kiểm sát:* bà Nguyễn Như Mai Trang - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân khu vực 14-Đồng Nai.

**NHẬN THẤY:**

**- Về hành vi vi phạm của người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc:**

Ngày 08/6/2026 **Công an xã L** phát hiện **T** có dấu hiệu sử dụng trái phép chất ma túy nên lập biên bản vi phạm hành chính và phối hợp với **trạm y tế xã L** tiến hành xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể, kết quả **T** dương tính với loại ma túy Methamphetamine.

**- Ý kiến của đại diện Công an xã L:**

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của T là vi phạm và thỏa mãn quy định tại khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012, sửa đổi bổ sung năm 2020; Luật phòng chống ma túy và Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021; nên đề nghị TAND khu vực 14 áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đối tượng vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn từ 18 tháng đến 20 tháng.

**- Ý kiến của người bị đề nghị tại phiên họp:**

Tại phiên họp, T vắng mặt, tuy nhiên trong quá trình làm việc tại Công an xã L, T đã thừa nhận đã sử dụng trái phép chất ma túy từ năm 2016, qua tiến hành xét nghiệm đã cho kết quả dương tính với chất ma túy

**- Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 14, TP. tham gia phiên họp:**

Về thời hiệu: Vụ việc còn thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 sửa đổi, bổ sung năm 2020.

Về thẩm quyền đề nghị, trình tự thủ tục: Công an xã đã lập hồ sơ, chuyển Tòa án nhân dân khu vực 14, thành phố Đ. Hồ sơ đề nghị đầy đủ và đã có văn bản đề nghị của Công an xã L đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là đúng thẩm quyền.

**Về đối tượng áp dụng:**

Ngày 08/6/2026 Công an xã L làm phát hiện T có dấu hiệu sử dụng trái phép chất ma túy nên đã phối hợp với trạm y tế tiến hành xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể, kết quả T dương tính với loại ma túy Methamphetamine.

Do đó, Trần Thị Thanh T là đối tượng bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012, sửa đổi bổ sung năm 2020; khoản 3 Điều 32 Luật phòng, chống ma túy.

**XÉT THẤY:**

Căn cứ khoản 3 Điều 6, khoản 2 Điều 9, Điều 95, Điều 96, Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 sửa đổi, bổ sung năm 2020; khoản 2 Điều 32 Luật phòng, chống ma túy; Nghị định 116/2021/NĐ-Cp ngày 21/12/2021 Nghị định của Chính phủ.

Về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị: Vụ việc do Công an xã phát hiện. Công an xã L đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 14, thành phố Đ áp dụng biện pháp đưa T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Hồ sơ được lập theo đúng quy định tại Điều 103

Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 sửa đổi, bổ sung năm 2020. Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025

Về thời hiệu: Vụ việc còn thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính sửa đổi, bổ sung năm 2020.

Về đối tượng bị đề nghị: Ngày 08/6/2026 Công an xã L làm việc và phát hiện T có dấu hiệu sử dụng trái phép chất ma túy nên đã phối hợp với trạm y tế tiến hành xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể, kết quả T dương tính với loại ma túy Methamphetamine.

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là xem thường pháp luật, thực hiện hành vi vi phạm với lỗi cố ý. Hành vi trên đã xâm phạm đến hoạt động độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy và là một trong những nguyên nhân gây ra những tệ nạn xã hội khác.

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình làm việc với cơ quan Công an, T đã tự nguyện khai báo, là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 9 luật xử lý vi phạm hành chính sửa đổi, bổ sung năm 2020.

Xét thấy Trần Thị Thanh T chưa có ý thức tự giác cai nghiện ma túy, cần thiết áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong một thời gian theo quy định để đối tượng có điều kiện cai nghiện, trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội.

Ý kiến của đại diện Công an xã L và đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 14 về việc đưa người bị đề nghị vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là phù hợp nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ vào các Điều 6, 9, 10, 95, 96, 103, 104, 105, 107, 110 Luật xử lý vi phạm hành chính 2012 sửa đổi, bổ sung năm 2020; khoản 2 Điều 32 luật phòng chống ma túy;

Các Điều 3, 20, 22, 23, 24, 30, 31, 32, Pháp lệnh số: 02/2026/UBTVQH13 ngày 10/6/2026 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của pháp lệnh trình tự thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án; Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025

#### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Thị Thanh T.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là: 18(mười tám) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có quyền khiếu nại quyết định này trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án; Cơ quan đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an xã L đưa người phải chấp hành quyết định vào cơ sở cai nghiện ma túy số D, thành phố Đ, thôn K, xã P, thành phố Đ

**Nơi nhận:**

- VKSND KV 14;
- Công an Lộc Hưng;
- Người bị áp dụng;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Trần Hoài Nam**

